

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2024/HSST
Ngày: 23 - 5 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN, TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khuê

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Hạnh

Bà Nguyễn Thị Bích Thu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thảo My – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên tỉnh Hưng Yên;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại nhà văn hóa khu phố P, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số 34/2024/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2024. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2024/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Đ, thôn P, xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1934 và bà Đỗ Thị A, sinh năm 1934.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 19/11/2009 Công an thành phố H ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. (có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:* Ông Đoàn Văn D, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Đ, thôn P, xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 22/01/2024, tại khu vực đường liên thôn Đ, thôn P, xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, Tổ công tác Công an xã P, thành phố H kiểm tra, phát hiện Nguyễn Văn H, sinh năm 1972, trú tại đội D, thôn P, xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên nắm trong tay trái 01 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc màu trắng, mở ra có một gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột

kết tinh màu trắng. Bị cáo H khai nhận đây là H1, do H mua về với mục đích sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định và đưa H về trụ sở Công an để làm việc.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận, bản thân H là người nghiện ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 22/01/2024, H đi bộ từ nhà ở thôn P, xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên đến khu vực thôn P, xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên tìm mua ma túy loại Heroine về sử dụng. Tại đây, H gặp 01 người đàn ông đang đứng một mình, có dáng vẻ giống người nghiện (không biết tên, tuổi, địa chỉ). Hờn lại gần hỏi thì biết người này có bán ma túy, H đưa cho người đàn ông này số tiền 100.000 đồng để mua ma túy (Heroine), sau đó người đàn ông này đưa cho H 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ chứa chất màu trắng dạng cục và bột. Hờn xác định đây là loại ma túy Heroine. Hờn gói lại, nắm trong tay trái và đi tìm nơi sử dụng. Hờn đi bộ được một đoạn thì gặp tổ công tác Công an xã P, thành phố H kiểm tra bắt quả tang. Hờn đã tự giác giao nộp gói ma túy đang cầm trong tay trái cho lực lượng Công an và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc màu trắng, mở ra có một gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột kết tinh màu trắng.

Xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định của Phòng K Công an tỉnh H số 207/KL - KTHS (MT) bên trong có chứa 0,111gam Heroine, 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định được lưu trữ trong kho vật chứng Công an thành phố H chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày 22/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn H tại thôn P, xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Kết luận giám định số 207/KL - KTHS(MT) ngày 25/01/2024 của Phòng K - Công an tỉnh H, kết luận: “*Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong dán kín, có khối lượng là 0,117 (Không thấy một một bảy gam) là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định của Phòng K Công an tỉnh H số 207/KL - KTHS (MT) bên trong có chứa 0,111 gam Heroine, 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định*”.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT - VKS - TPHY ngày 11/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, đồng ý với bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về xã hội, làm người có ích cho gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên luận tội giữ nguyên quyết định đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo theo bản Cáo trạng, đồng thời

đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định của Phòng K Công an tỉnh H số 207/KL - KTHS (MT) bên trong có chứa 0,111gam Heroine, 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định được lưu trữ trong kho vật chứng Công an thành phố H. Bị cáo còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H. Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo và các điều luật áp dụng: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 09 giờ 05 phút ngày 22/01/2024 (BL 28). Bản kết luận giám định số: 207/KL - KTHS(MT) ngày 25/01/2024 của Phòng K - Công an tỉnh H (bút lục số 20). Phù hợp với lời khai của người chứng kiến ông Đoàn Văn D (bút lục 46 - 50) và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ ngày 22/01/2024, tại khu vực đường liên thôn Đ, thôn P, xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,117 gam Heroine để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã P phát hiện bắt giữ quả tang. Hành vi của bị cáo thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng pháp luật.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, sẽ được HĐXX áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] *Về quyết định hình phạt:* Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Ma túy không chỉ gây tác hại rất lớn về sức khỏe cho chính người sử dụng. Mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình, xã hội. Ngoài ra còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Nhưng vì mục đích sử dụng cho bản thân để thỏa mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Về nhân thân ngày 19/11/2009 bị Công an thành phố H ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, đến nay bị cáo đã chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính trên. Căn cứ tính chất, hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và hàm lượng ma túy tàng trữ. Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. *Về biện xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định của Phòng K - Công an tỉnh H số 207/KL - KTHS(MT), bên trong có chứa 0,111 (Không phải một một) gam Heroine, 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định được lưu trữ trong kho vật chứng Công an thành phố H.

[7]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn H: Quá trình điều tra, H khai người này có dáng vẻ giống người nghiện, đây là lần đầu tiên H gặp và mua ma túy của người này nên không biết tên tuổi, địa chỉ. Việc mua bán ma túy không có ai biết, chứng kiến do đó Cơ quan điều tra không xác minh được người đàn ông đã bán ma túy cho H là ai. Vì vậy không có căn cứ để xác minh, xử là có căn cứ.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 136, của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm b khoản

1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2]. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H **01 (một)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/01/2024.

[3]. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định của Phòng K - Công an tỉnh H số 207/KL - KTHS (MT) bên trong có chứa 0,111gam Heroine, 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Số lượng, chủng loại, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo quyết định chuyển vật chứng số 32/QĐ - VKS - TPHY ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên).

[4]. *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Hưng Yên (phòng KTNV);
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND TP. Hưng Yên;
- CATP Hưng Yên;
- Cơ quan THA hình sự & dân sự TP Hưng Yên.
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Khuê